

Ông bà ta thường nói: "Lấy vợ xem tông, lấy chồng xem giống" thì mua trâu bò cũng phải lựa chọn, cho nên thành ngữ có câu "Nhút trâu cò, nhì bò cụt đuôi", nếu cầm nhầm hai loại này kể như phá sản. Đó chỉ là điển hình đơn giản. Ngoài ra mua trâu còn có 1001 vấn đề phải mổ xẻ, chọn lọc, nên nếu không rành về trâu bò hoặc không có "cổ vấn" thì đi buôn từ chết tới bị thương, chớ đừng nói thẳng là chuyện hoang đường.

Các tỉnh phía Nam sử dụng trâu bò rất nhiều, tuy nhiên còn tùy theo vùng xài loại nào nhiều. Thường ruộng sâu họ xài trâu và đất cát họ xài bò, bởi lẽ bò cày trên đất cát rất tốt, nặng lên không "hốc" và có sức chịu đựng nhiều hơn trâu, nhưng nếu đem xuống ruộng sâu hay đất gồ sẽ bị phản ứng ngược lại, ứng dụng theo đúng môi trường làm việc.

Các tỉnh Long An, Sông Bé, Đồng Nai, Tây Ninh là những tỉnh tiếp cận chuyên mua bán trâu bò nhiều nhất ở miền Đông Nam bộ với Campuchia và ở miền Tây: Long Xuyên hay Châu Đốc thì cũng có vấn đề "giao lưu" tại vùng biên giới, điển hình Châu Đốc có chợ trâu bò trên đường vào núi Sam.

LÁI TRÂU NGHỀ DAO HAI LƯỚI

Tại Tây Ninh và Sông Bé, nghề lái trâu bò hiện đang thịnh hành, bởi lẽ hai tỉnh này chưa cơ giới hóa nông nghiệp bao nhiêu. Gia đình dân làm nông ở địa phương có được đôi trâu hay cặp bò thì kể như có vốn khởi tởn tiền cày, công việc làm kịp thời vụ, cho kết quả tốt. Chính vì thế các lái trâu ở đây ăn nên làm ra nhờ đánh trúng thời điểm chào hàng.

Có hai loại lái: lái chuyên nghiệp sống chính thức bằng nghề mua bán trâu bò (lái này có rất nhiều vốn có đôi khi dám ôm hàng lưu trữ). Lái nghiệp dư: khi rảnh rỗi mới đi mua bán nhưng không dám ôm hàng, sợ đứt vốn.

Những tay chuyên nghiệp thường con nhà nòi, lưu truyền nhiều đời, có mắt rất nhạy bén, khi liếc sơ môn hàng trong vòng vài phút là đã phân biệt được tốt xấu, tuy nhiên đôi khi cũng bị "hớ" vì quá chủ quan. Thường tháng xuống mùa như tháng Mười một, tháng Chạp trâu bò rẻ, vì nông

NGHỀ LÁI TRÂU Ở VÙNG BIÊN GIỚI TÂY NAM

Phóng sự của
PHẠM HỒNG VÂN

- Trâu xịn tiêu chuẩn thế nào? Trâu dõm ra sao? Làm sao phân biệt?
- Lái dõm giữ các ngón nghề như thế nào?
- Mùa nào "mức dục thả cẩu" và "dục nước béo cò"?

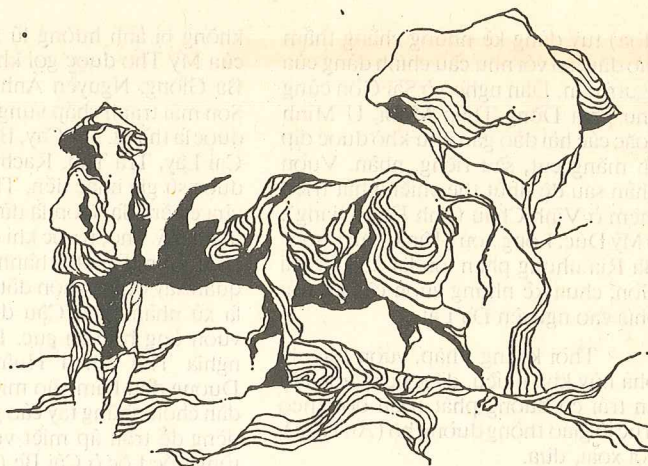
dân bán nhiều để có vốn canh tác và không người chần chừ trâu nên thời điểm này giá hạ, cùng lúc vụ mùa cũng chấm dứt. Lúc này lái chuyên nghiệp bung tiền ra mua. Từ tỉnh này đem qua tỉnh khác lấy lời. Mỗi ngày kiếm vài trăm ngàn sau khi trừ sở phí là chuyện thường. Lối đi chuyên "băng đồng" và dọc theo bờ ruộng, thường có người địa phương hướng dẫn (ăn tiền), qua khỏi ranh giới họ trở về.

Lái trâu ngai nhất là bị du kích địa phương khác "truy nã" nên luôn luôn có đem theo "đồ" để hộ mệnh, trong mình lúc nào cũng thủ sẵn số tiền kha khá phòng khi "sự cố" xảy ra.

Lái trâu nguy trang rất khéo như một nhà nông chân chính, đi hai người và có một "tiểu đồng" độ 15 tuổi đánh trâu đi trước, hai ông lái tà tà theo sau. Nếu bị địa phương "bụp" thì phải đóng tiền trả nước vài chục ngàn, còn rủi gặp thuế vụ, hải quan thì tiền "đóng hui chết" tăng lên cả chục lần. Có trường hợp tình nghi "cà m nhảm" trâu, bò thì địa phương "neo" trâu lại, kêu chủ đến xác minh mới cho đi, cuối cùng phải đóng thuế thì kể như chuyển buồn hết lời.

BUỒN ĐƯỜNG BIÊN GIỚI THẾ NÀO?

Đây là loại một ăn, một thua vì hiện nay các vùng biên giới Việt Nam - Campuchia là



đường dây buôn lậu tằm cỡ từ bìa, thuốc lá, hàng gia dụng và hẳn nhiên trâu bò cũng không thiếu.

Tây Ninh buồn lậu vẫn còn, nhất là xuất phát từ Campuchia xuống. Chợ hữu nghị quần Bến Cầu, vấn đề chống buôn lậu với các mặt hàng quốc cấm như: bia, thuốc lá ngoại... hiện nay đang rất tích cực, đối với trâu bò thì sao? Hẳn nhiên ít bị lưu ý hơn những mặt hàng kia. Thường lái vùng biên giới vốn rất nhiều, đôi khi thành lập cả một công ty hùn vốn để đi buôn, mỗi chuyến như thế buồn cả đoàn trâu khoảng trên dưới 20 con lớn nhỏ đủ cỡ. Cái trở ngại nhất là gặp Công an biên phòng, tuy nhiên những tay lão luyện thường có kế hoạch lót đường trước và thậm chí còn biết vạch vạch tên

họ của mỗi nhân viên hình sự biên phòng, biết họ thích gì, muốn gì để mua chuộc (nếu bị kẹt sẵn sàng chi cả triệu bạc). Vùng xa xôi như Bến Cầu qua biên giới Campuchia rất gần, khoảng 10km đường bộ, lái Campuchia và lái Việt Nam hợp tác với nhau qua đường biên giới và an ninh bên nào bên nấy giữ, sau khi giao hàng tại điểm hẹn, thì phần còn lại bên nào bên nấy lo trên đường về nhà. Một chuyến suôn sẻ "me tròn con vuông" thì mới lái kiếm cả cây vàng là ít. Còn trường hợp bị "tôm" thì tội nhe nhất là đóng gấp ba lần số vốn bỏ ra, thế là tiêu tán đường. Tuy nhiên trường hợp này hiếm vì những tay lão làng khi đánh một canh bạc đã nghiên cứu rất kỹ đường đi nước bước, mới dám xả lạng.

Dân mua bán trâu tay nghề yếu thường bị lái đàn anh "chơi xỏ" như trâu "cụ xà" bà o lái trâu tốt, đàn em thấy trâu to

mập béo và giá rẻ, tưởng b "hốt" về làm ngay. Theo kinh nghiệm nông dân thì loại trâu này nhìn vào cái mã bề ngoài rất ngon lành, vai vẻ dùi trò tria nhưng khi cày được 20 phút thì chân sau bắt đầu run không cày được nữa, cứ như người bị kinh phong, thành thử yếu ta nghề bị hớ là ở chỗ đó. Và muốn thử loại này phải làm sao? Rất dễ: nắm vạm trâu đẩy lùi phía sau thật mạnh, nếu trâu ngã, nó đã bị chứng cụ xà. Chính người viết bài này đi thấy trước mắt loại này khi nhiều ở Tây Ninh, rủi mua nhầm chỉ có bán làm thịt mà thôi.

- Vậy thì tiêu chuẩn chọn trâu theo lái nhà nghề thế nào? Ưu khuyết ra sao?

Cách chọn trâu tốt theo kinh nghiệm của nông dân các tỉnh phía Nam như sau:

Trâu dục và cái phải mình tròn - chân lớn nhiều thịt có móng sò 1 phần, 3 móng nhỏ - sừng góc tre - đuôi ngắn - miệng loa (lớn), ăn tạp dễ nuôi - mũi đẹp, cày trưa nắng không thờ nhiều, phía dưới cổ có hạ vằn trắng.

Riêng trâu dục có hạ hòn dái đồng nhau, tuyệt đối không có sái dái, màu đen dễ nuôi, màu hồng khó nuôi. Kinh nghiệm của ông bà xưa để lại đến nay vẫn còn áp dụng: khi mua trâu cái phải để ý từ bộ phận sinh dục của nó, chẳng hạn bộ phận sinh dục đen dễ nuôi, hồng khó nuôi. Đặc biệt trâu cò thì đừng đụng vào vì bị xui xẻo khó làm ăn, nên mới có câu "nhất trâu cò, nhì bò cụt đuôi".

Những trâu xấu như sau: Chân nhỏ, ít thịt, móng đẹp đi chậm, sừng cui nửa, miệng nhỏ kém ăn chậm lớn, mũi tròn cày trưa nắng thờ

(Xem tiếp trang 26)

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG, ĐỒI NÚI TRỌC, RỪNG, BÃI BỒI VEN BIỂN VÀ MẶT NƯỚC.

I. CHÍNH SÁCH GIAO ĐẤT VÀ GIAO RỪNG

1. Đối với các dự án về trồng các loại rừng: phòng hộ, đặc dụng, sản xuất trên đồi núi trọc, bãi cát ven biển và các dự án về bảo vệ, khoanh nuôi, tái sinh rừng các loại, kể cả dự án bảo vệ rừng giàu, tùy theo thứ tự ưu tiên, quỹ đất đai, khả năng lao động từng hộ, điều kiện dân cư sinh sống tại chỗ hoặc mới đến và khả năng đầu tư của Nhà nước, khả năng vốn, lao động của các thành phần kinh tế, mỗi hộ (kể cả đồng bào định canh, định cư) được giao hoặc khoán một số diện tích để trồng mới rừng hoặc để bảo vệ, khoanh nuôi và tái sinh rừng. Quy mô mỗi dự án từ 5.000 - 10.000 ha tùy theo từng loại dự án, tương ứng một xã hoặc một bản đối với vùng cao để hình thành một đơn vị cơ sở về hành chính - kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, phù hợp khả năng đầu tư của Nhà nước và của nhân dân.

Đối với các dự án thuộc vùng rừng thông lấy nhựa (vừa là rừng, vừa là cây công nghiệp) cần xây dựng mỗi dự án có quy mô tối đa 3500 ha, mỗi hộ được giao hoặc khoán một số diện tích phù hợp với khả năng lao động, vốn đầu tư để trồng mới hoặc quản lý, bảo vệ, chăm sóc và chuẩn bị khai thác.

Ngoài diện tích đất rừng được giao hoặc khoán nói trên, tùy theo quỹ đất nông nghiệp và khả năng lao động mà giao thêm cho mỗi hộ một diện tích đất có khả năng nông nghiệp để trồng cây công nghiệp ngắn ngày hoặc dài ngày, cây lương thực... trong đó mỗi hộ gia đình được sử dụng tối đa 5.000 m² đất để làm kinh tế vườn và một diện tích bãi cỏ chăn nuôi.

2. Đối với các dự án trồng cây công nghiệp như cao su, dầu lăm, cà phê, chè, mía, bông, cây ăn quả, cây công nghiệp ngắn ngày, quy mô mỗi dự án theo mức dân số một xã mới. Giao cho mỗi hộ để trồng các loại cây nói trên một số diện tích đất phù hợp với khả năng lao động và vốn đầu tư và được sử dụng ổn định, lâu dài trong đó có 300 m² đất làm kinh tế vườn.

Trong những năm trước mắt, các dự án loại này cần dựa vào các nông, lâm trường theo hướng quốc doanh dịch vụ 2 đầu. Nơi đất trống còn nhiều có thể xây dựng thêm dự án mới, nhưng phải chuẩn bị chu đáo.

3. Các dự án chuyên về chăn nuôi với quy mô dân số một xã, mỗi hộ được giao đất để trồng cây thức ăn gia súc hoặc bãi cỏ chăn nuôi. Đồng thời, mỗi hộ được giao một số đất sử dụng ổn định, lâu dài để trồng cây công nghiệp ngắn ngày và dài ngày, các loại cây lương thực có hiệu quả và làm kinh tế vườn.

4. Đối với các dự án sử dụng bãi bồi, đất trống ven biển, mặt nước nuôi trồng thủy sản có quy mô khoảng 700 ha, ngang mức dân số một xã, mỗi hộ gia đình được giao một số đất để nuôi tôm, cua, rau câu và 700 m² đất để làm kinh tế vườn. Nhà nước đầu tư hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng theo nguyên tắc hoàn vốn bằng khấu hao. Việc xây dựng công trình nội đồng, nuôi trồng thủy sản do hộ gia đình đầu tư bằng vốn tự có hoặc vay ngân hàng. Các bãi bồi, mặt nước nhỏ dưới 700 ha do địa phương đầu tư hoặc giao các hộ tự làm.

II. CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ

1. Vốn đầu tư hỗ trợ của nhà nước cho chương trình sử dụng đất trồng, đồi trọc bao gồm: vốn ngân sách (đầu tư trồng rừng, bảo vệ rừng, quỹ định canh định cư, xây dựng kinh tế mới), thuế tài nguyên rừng, vốn viện trợ, vốn vay và hợp tác với nước ngoài trong đó thật mạnh nguồn vốn

của các đơn vị kinh tế của tư nhân... Riêng thuế tài nguyên rừng dành hoàn toàn để hỗ trợ vào đầu tư cho chương trình rừng. Dành khoảng 60% tổng vốn đầu tư để hỗ trợ cho xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở kỹ thuật, phúc lợi công cộng, trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, vườn quốc gia, hỗ trợ di chuyển dân, khai hoang sản xuất trong 6 tháng đầu. Vốn này đầu tư trực tiếp cho các chủ dự án theo phương thức không hoàn vốn. Khoảng 40% về còn lại dành cho các hộ gia đình vay theo nguyên tắc không lãi. Việc hoàn trả về vay này bắt đầu thực hiện từ khi có sản phẩm; thời gian hoàn trả xong vốn và lãi quy định thích hợp đối với từng loại cây con.

Các hộ di vùng kinh tế mới được phép chuyển quyền sử dụng đất canh tác đất thổ cư ở nơi đi để có thêm vốn đầu tư nơi mới đến.

Các xã có dân di vùng kinh tế mới có trách nhiệm tích cực hỗ trợ vật chất và sức lao động cho các hộ khi di chuyển đi kinh tế mới.

Các công trình thuộc các dự án kinh tế mới, không phải thực hiện chính sách ưu tiên 10% vốn đầu tư. Các Bộ chuyên ngành quản lý dự án được trích từ 5-6% tổng số vốn đầu tư dự án để chi cho công tác khuyến nông, chuyển giao công nghệ và quản lý.

2. Nhà nước khuyến khích mạnh mẽ các doanh nghiệp, công ty cổ phần, công ty và các hộ tư nhân, kể cả liên doanh giữ công ty hoặc tư nhân với nước ngoài đầu tư vào việc trồng trọt, chăn nuôi ở vùng đất mới; các đơn vị kinh tế này được xét cho sử dụng đất trồng, đồi trọc, bãi bồi ven biển mặt nước phù hợp với quỹ đất ở từng vùng và khả năng đầu tư của từng doanh nghiệp dưới nhiều hình thức, như đồn điền, tran trại v.v... kể cả tư nhân liên doanh với nước ngoài.

(Tiếp theo trang 24)

nhiều, sui bọt mép. Chính vì thế nếu chọn mua trâu thì phải chọn thật kỹ và mua từ hai năm tuổi. Lúc đó trâu thay hai răng cửa, cây bừa vừa sức. Bằng khốe (thay bốn đôi răng) là trâu bắt đầu cây tốt, và thời gian từ một đến bốn năm tuổi là thay răng hết. Trâu sử dụng hơn mười năm cây bừa nhưng tuổi thọ có thể hơn 15 năm tùy theo chế độ nuôi dưỡng. Riêng trâu cái (thay một đôi răng) khoảng hai năm tuổi thì chịu đẻ, 12 tháng có chửa rồi đẻ, thường người ta cho cây bừa, đến khi gần đẻ, chủ trâu có nhiệm vụ đỡ đẻ cho trâu mình luôn.

LÚC NÀO LÁI LỢI KHẢM ?

Phía Nam, mùa đầu mùa tháng Hai hay tháng Ba âm lịch thì trâu lên giá 20%, nên khoảng tháng Giêng lái trâu bắt đầu chạy sô lông kiếm hàng dự trữ để sẵn, đó mùa xuống bụng liền, và tháng Ba là tháng lái làm giàu. Hiện nay theo thời giá một đôi trâu đẻ tốt giá lái

bán khoảng trên 5 triệu và trâu cái khoảng 4,5 triệu. Mỗi chuyến "sang tay" lái có thể kiếm mỗi ngày từ 200 ngàn đến 300 ngàn vào thời cao điểm là chuyến thường.

Tiếp xúc với anh Hạo, một tay lái trâu có trình độ và gia đình có ba đời làm lái trâu tại ấp Rộc, xã Thạnh Đức (Gò Dầu, Tây Ninh), anh đã vui vẻ thẳng thắn trao đổi với chúng tôi về nghề nghiệp của anh như sau:

- Hơn 40 năm trong nghề có khi nào mua làm trâu hay không và nếu có, anh xử lý cách nào để giữ uy tín với khách hàng thường xuyên của mình ?

- Thành thật mà nói, chuyên làm lái thì không bao giờ, chỉ có trường hợp giá cả thị trường lên xuống. Đặt giá sử nếu có mua làm trâu bình hay bị "cụ xạ" (kinh phong giật) thì thì thiệt ngay đó bán; nếu bán cho thân chủ thì mất uy tín, bị tai tiếng, ảnh hưởng không tốt đến việc làm ăn lâu dài, thả lỏng

để dịp khác gỡ lại.

- Tình hình biên giới Campuchia-Việt Nam về kinh doanh trâu bò hiện tại ra sao? Bên nào mua bán nhiều hơn?

- Lúc trước Campuchia mua của mình, hiện nay mình mua lại vì ruộng đất ai ai cũng có nên không đủ trâu dùng trong sản xuất, cây bừa, giá cả chênh lệch khá nhiều nhưng đành phải chịu.

- Giữa trâu hai bên, bên nào tốt hơn ?

- Tùy theo giống, tùy theo người chăm sóc, đầu cũng có tốt xấu, tiền nào của nấy (cười).

- Nếu "đặng mùa" một năm anh kiếm khoảng bao nhiêu ?

- Nghề lái có lúc hên, lúc xui, nên thấy đó, mất đó, tạm sống được. Nhiều khi không biết trước được việc gì xảy ra. Trúng mùa thì mua một vài cặp trâu thế thôi (cười).

Tiền đây anh cũng bật mí một số "lái dỏm" là những tay nói chuyện trên trời, dưới đất,

nhận tiền cọc rồi lặn luôn, hoặc giả quen biết thân chủ nhứt lần rồi dắt trâu chủ nhà gọi bá mang tiền đồng luôn, nhưng loại này trước sau cũng bị tố cáo chuyên này ở Tây Ninh xảy ra rất nhiều. Trường hợp trâu ăn cắp bán cho lái từ huyện này sang huyện khác vẫn bị truy nã ra liền. Chính vì thế hiện nay nghề lái trâu cũng phải "đăng ký" tại địa phương mình cư ngụ. Vì uy tín làm ăn nên hiện nay các lái trâu chuyên nghiệp đã liên kết với nhau để bảo vệ nghiệp vụ làm ăn, nếu xảy ra trường hợp liên kết với lái dỏm sẽ bị cấm hành nghề hoặc ngừng nhà đó là chuyện hiển nhiên.

Nói tóm lại, nghề này cũng là nghề, nghề lái trâu cũng thế. Tuy nhiên, điều quan trọng là phải còn một chút lương tâm mới "ăn chắc mặc bền", nếu không sẽ bị đào thải đó là quy luật của xã hội, thời.

PHV